

Số: 106/2020/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 118/2020/TB – TLVDS ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị: Nguyễn Thị Ngọc L - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 14, khu 2A, phường C, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Anh: Nguyễn Đức Đ - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 13, khu 2, phường C, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức Đ đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức Đ có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Huyền T – Sinh ngày 05/02/2015 và Nguyễn Ngọc Quỳnh C - sinh ngày 17/10/2019. Nay ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao con

Nguyễn Ngọc Quỳnh T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao con Nguyễn Ngọc Quỳnh C cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Anh chị thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức Đ thống nhất chị L là người nộp lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức Đ có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Huyền T – Sinh ngày 05/02/2015 và Nguyễn Ngọc Quỳnh C - sinh ngày 17/10/2019. Nay ly hôn anh chị thống nhất thoả thuận: Giao con Nguyễn Ngọc Quỳnh T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao con Nguyễn Ngọc Quỳnh C cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Người không trực tiếp nuôi con thì có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không có tài sản chung và xác nhận không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, nên Tòa án không đề cập.

- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ngọc L nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào

số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chi L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002469 ngày 28/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chi L đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân phường C, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định